

Phụ lục II
Danh mục phường đạt trình độ phát triển đô thị
đối với đơn vị hành chính trong đô thị trên địa bàn thành phố Cần Thơ
(từ ngày 01 tháng 01 năm 2026)
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 02 năm 2026 của
Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)

TRƯỚC CHUYỂN TIẾP			SAU CHUYỂN TIẾP		
Stt	Tên phường	Mức trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị loại	Stt	Tên đô thị	Loại đô thị
(1)	(2)	(3)	(5)	(6)	(7)
1	Phường Thới Bình	II	1	Phường Ninh Kiều	II
2	Phường Tân An	II			
3	Phường Xuân Khánh	II			
4	Phường Cái Khế	II	2	Phường Cái Khế	II
5	Phường An Hòa	II			
6	Phường Bùi Hữu Nghĩa (một phần)	II			
7	Phường Hưng Lợi	II	3	Phường Tân An	II
8	Phường An Khánh	II			
9	Phường An Bình	II			
10	Phường Long Tuyền (một phần)	II	4	Phường An Bình	III
	Xã Mỹ Khánh				
11	Phường Trà An	II			
12	Phường Trà Nóc	II	5	Phường Thới An Đông	II
13	Phường Thới An Đông	II			
14	Phường Bình Thủy	II			
15	Phường An Thới	II	6	Phường Bình Thủy	II
	Phường Bùi Hữu Nghĩa (phần còn lại)	II			
16	Phường Long Hòa	II			
	Phường Long Tuyền (phần còn lại)	II	7	Phường Long Tuyền	II
17	Phường Lê Bình	II			
18	Phường Thường Thạnh	II			
19	Phường Ba Láng	II	8	Phường Cái Răng	II
20	Phường Hưng Thạnh	II			
21	Phường Hưng Phú	II			
22	Phường Phú Thứ	II	9	Phường Hưng Phú	II
23	Phường Tân Phú	II			
24	Phường Châu Văn Liêm	II			
25	Phường Thới Hòa	II	10	Phường Ô Môn	III
26	Phường Thới An	II			
	Xã Thới Thạnh				

Stt	Tên phường	Mức trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị loại	Stt	Tên đô thị	Loại đô thị
27	Phường Phước Thới	II	11	Phường Phước Thới	II
28	Phường Trường Lạc	II			
29	Phường Thới Long	II			
30	Phường Long Hưng	II	12	Phường Thới Long	II
31	Phường Tân Hưng	II			
32	Phường Trung Nhứt	II			
33	Phường Thạnh Hoà	II	13	Phường Trung Nhứt	III
	Xã Trung An				
34	Phường Thốt Nốt (một phần)	II			
35	Phường Thới Thuận	II	14	Phường Thốt Nốt	II
36	Phường Thuận An	II			
37	Phường Trung Kiên	II			
38	Phường Thuận Hưng	II	15	Phường Thuận Hưng	II
	Phường Thốt Nốt (phần còn lại)	II			
39	Phường Tân Lộc	II			
40	Phường I	II	17	Phường Vị Thanh	II
41	Phường III	II			
42	Phường VII	II			
43	Phường IV	II	18	Phường Vị Tân	III
44	Phường V	II			
	Xã Vị Tân				
45	Phường Bình Thạnh (TX. Long Mỹ)	II	19	Phường Long Bình	III
46	Phường Vĩnh Tường (TX. Long Mỹ)	II			
	Xã Long Bình				
47	Phường Thuận An(TX. Long Mỹ)	II	20	Phường Long Mỹ	III
	Xã Long Trị				
	Xã Long Trị A				
48	Phường Trà Lồng (TX. Long Mỹ)	II	21	Phường Long Phú 1	III
	Xã Tân Phú				
	Xã Long Phú				
49	Phường Hiệp Lợi (TP. Ngã Bảy)	II	22	Phường Đại Thành	III
	Xã Tân Thành				
	Xã Đại Thành				
50	Phường Lái Hiếu (TP. Ngã Bảy)	II	23	Phường Ngã Bảy	II
51	Phường Hiệp Thành (TP. Ngã Bảy)	II			
52	Phường Ngã Bảy (TP. Ngã Bảy)	II			
53	Phường 1 (TP.Sóc Trăng)	II	24	Phường Phú Lợi	II
54	Phường 2 (TP.Sóc Trăng)	II			
55	Phường 3 (TP.Sóc Trăng)	II			
56	Phường 4 (TP.Sóc Trăng)	II			

Stt	Tên phường	Mức trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị loại	Stt	Tên đô thị	Loại đô thị
57	Phường 5 (TP.Sóc Trăng)	II	25	Phường Sóc Trăng	II
58	Phường 6 (TP.Sóc Trăng)	II			
59	Phường 7 (TP.Sóc Trăng)	II			
60	Phường 8 (TP.Sóc Trăng)	II			
61	Phường 10 (TP.Sóc Trăng)	II	26	Phường Mỹ Xuyên	III
62	Thị trấn Mỹ Xuyên	III			
	Xã Đại Tâm				
63	Phường Vĩnh Phước (TX. Vĩnh Châu)	III	27	Phường Vĩnh Phước	III
	Xã Vĩnh Tân				
64	Phường 1 (TX.Vĩnh Châu)	III	28	Phường Vĩnh Châu	III
65	Phường 2 (TX.Vĩnh Châu)	III			
	Xã Lạc Hòa				
66	Phường Khánh Hòa (TX. Vĩnh Châu)	III	29	Phường Khánh Hòa	III
	Xã Vĩnh Hiệp				
	Xã Hòa Đông				
67	Phường 1 (TX.Ngã Năm)	III	30	Phường Ngã Năm	III
68	Phường 2 (TX.Ngã Năm)	III			
	Xã Vĩnh Quới				
69	Phường 3 (TX.Ngã Năm)	III	31	Phường Mỹ Quới	III
	Xã Mỹ Bình				
	Xã Mỹ Quới				

Ghi chú:

(2,3) Tên gọi và mức độ trình độ phát triển đô thị cơ sở hạ tầng đô thị của phường được cấp có thẩm quyền công nhận xác định mức thời điểm ngày 01/7/2025.

(6) Tên của phường sau chuyển tiếp xác định tại Nghị quyết về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh, thành phố năm 2025.

(7) Phường trong đô thị loại nào sau chuyển tiếp thì được xác định đạt mức trình độ phát triển đô thị đối với đơn vị hành chính trong đô thị loại đó.

Phường trong đô thị loại I, loại II, phường thuộc quận được sắp xếp vào thời điểm ngày 01/07/2025 mà có thực hiện nhập, điều chỉnh địa giới với đơn vị hành chính nông thôn thì được xác định đạt trình độ phát triển đô thị đối với đơn vị hành chính trong đô thị loại III.